

BẢY NƠI NGỰ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

GIỚI THIỆU:

“Họ sẽ làm cho Ta một Đền Thánh để Ta ngự giữa họ. (Xuất 25:8).”

Đức Chúa Trời phán với con cái Y-sơ-ra-ên yêu cầu này, và xuyên suốt lịch sử nhân loại, mong muốn được ngự giữa dân sự của Ngài không thay đổi! Đức Chúa Trời không thích làm một Ông Chủ lạnh nhạt, xa cách và vô danh, nhưng Ngài mong muốn ngự giữa chúng ta, đi lại giữa chúng ta, và là Đức Chúa Trời của cá nhân chúng ta. Tâm lòng chúng ta phải thực sự là đền thờ của Ngài (2 Cô-rinh-tô 6:16). Đáng TẠO HÓA của cả vũ trụ muốn ngự trong bạn và tôi! Nhưng để Đức Chúa Trời thực hiện mong muốn đó, chúng ta phải hợp tác với Ngài. Ngài là Đức Chúa Trời hoàn toàn thánh khiết và không thể ngự trong con người tội lỗi, không bước đi trong ánh sáng của Lời Ngài-Đức Chúa Trời thánh khiết đòi hỏi một đền thờ thánh khiết. Chúng ta có đặc ân trở thành đền thờ thánh khiết đó!

Khi xem xét Kinh thánh, chúng ta thấy có bảy nơi ngự khác nhau của Đức Chúa Trời được nói đến. Nghiên cứu những nơi ngự này, chúng ta thấy chương trình của Đức Chúa Trời liên quan đến nhân loại không thay đổi, và sẽ khám phá những phẩm chất mà Ngài ao ước trong đời sống chúng ta. Sau đây là Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời:

1. Đền tạm của Môi-se
2. Đền tạm của Đa-vít
3. Đền thờ của Sa-lô-môn
4. Đền thờ khôi phục
5. Đền thờ của Hê-rốt
6. Hội thánh
7. Đền thờ của Ê-xê-chi-ên

Kinh thánh cho chúng ta hai lý do chính về những nơi ngự này:

- 1) Để Đức Chúa Trời ngự giữa dân sự Ngài (Xuất 25:8)
- 2) Để dạy chúng ta đường lối của Đức Chúa Trời (Thi-thiên 77:13)

Chúa Giê-su muốn ở với chúng ta thậm chí còn hơn chúng ta muốn ở với Ngài. Ngài mang chúng ta ra khỏi sự trói buộc của thế gian để chúng ta có thể được mang vào sự hiện diện của Ngài (Xuất 29:45, 46). Vì vậy, khi chúng ta học, hãy cầu nguyện xin Đức Chúa Trời khuấy động chúng ta trở lại để trở thành nơi ngự của Ngài!

I. Đền tạm Môi-se

(Bước vào sự hiện diện của Ngài qua Huyết)

Khái quát

Đền tạm này là bản sao, hình bóng của đền tạm trên trời (Hê-bơ-rơ 8:5). Hơn nữa, nó bày tỏ đường lối và mục đích của Đức Chúa Trời dành cho dân sự Ngài.

Thi-thiên 77:13 nói, “*Hỡi Đức Chúa Trời, con đường Chúa ở trong nơi thánh*”

Đền tạm bao gồm ba (3) phần như chúng ta thấy trong bảng. Ba phần này là:

Sự tăng trưởng (1 Giăng 2:12-14)	Đền tạm Môi-se (Xuất 25)	Kết quả (Ma-thi-ơ 13:8)	Trung tín (Khải huyền 17:14)
Con trẻ	Hành lang ngoài	30 lần	Được gọi
Kẻ trẻ tuổi	Nơi thánh	60 lần	Được chọn
Các phụ lão	Nơi chí thánh	100 lần	Trung tín

1. Hành lang ngoài
2. Nơi thánh
3. Nơi chí thánh

Ba phần này tương ứng với nhiều lễ thật khác nhau từ Lời Đức Chúa Trời:

Chúng ta hãy thảo luận ngắn gọn những phần khác nhau về ba khu vực của Đền tạm Môi-se.

A. HÀNH LANG NGOÀI

Hành Lang Ngoài là hành lang kéo dài gồm 60 cây trụ treo bức màn bằng sợi gai mịn dài 44 mét và chiều rộng 22 mét.

1. Cửa hay Cổng

Chỉ có một (1) cửa vào đền tạm (Giăng 10:9, 3:3)

Lối vào thiên đàng là qua Chúa Giê-su Christ và chỉ một mình Ngài.

2. Các cây trụ

Các cây trụ tượng trưng cho những người thắng trong vương quốc Đức Chúa Trời (Khải huyền 3:12).

3. Bàn thờ đồng

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

Trên bàn thờ đồng, xác của các sinh tế được dâng lên như những của lễ thiêu cho Đức Chúa Trời để nhận được sự tha thứ tội lỗi của dân sự (Hê-bơ-rơ 9:18-22).

Năm loại của lễ (Lê-vi ký 1-7):

- a. Của lễ thiêu – Hoàn thành điều răn thứ nhất (Mác 12:30)
- b. Của lễ chay – Hoàn thành điều răn thứ hai (Mác 12:31)
- c. Của lễ thù ân – Rô-ma 5:1
- d. Của lễ chuộc tội – giải quyết bản chất tội lỗi của chúng ta
- e. Của lễ chuộc sự mắc lỗi – giải quyết những hành động sai trật cụ thể

4. Bồn rửa

Là biểu tượng về phép báp-têm bằng nước và Lời Đức Chúa Trời

Nó cũng nói về sự đoán xét (Gia-cơ 1:23-24).

Tóm lại, Hành Lang Ngoài nói về những kinh nghiệm Cơ đốc sau đây:

1. Sự cứu rỗi bởi đức tin;
2. Báp-têm bằng nước;
3. Báp-têm bằng Đức Thánh Linh.

B. NƠI THÁNH

Chỉ có những thầy tế lễ mới được phép bước vào Nơi Thánh (1 Giăng 1:12, Khải huyền 3:21).

1. Lối vào Nơi Thánh

Lối vào đền tạm là qua một bức màn bằng sợi gai mịn treo trên năm cây trụ. Các cây trụ được chịu bằng năm lỗ trụ.

2. Chân đèn

Được làm bằng vàng ròng có 66 phần - số sách trong Kinh thánh.

Bảy ngọn đèn tượng trưng cho bảy thần của Đức Chúa Trời (Ê-sai 11:2)

Nó phải được đổ đầy dầu mỗi buổi sáng

3. Bàn để bánh cung hiến

Bánh được ứng nghiệm bởi Chúa Giê-su (Giăng 6:35)

Chúng ta cũng được kêu gọi trở thành bánh bị vỡ ra.

4. Bàn thờ xông hương

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

Là biểu tượng về đời sống cầu nguyện của thầy tế lễ. Đây là một trong những công việc của tín hữu.

Các hương liệu được liệt kê trong Xuất 30:34.

5. Bức màn

Đối với tín đồ, bức màn bị xé đôi nói về kinh nghiệm trong Rô-ma 6:6, bởi đó chúng ta biết rằng con người cũ của mình đã bị đóng đinh với Đấng Christ trên thập tự giá. (Ga-la-ti 2:20)

C. NƠI CHÍ THÁNH

Chỉ có thầy tế lễ thượng phẩm có thể vào Nơi Chí Thánh, và chỉ một lần trong năm và Ngày Lễ Chuộc Tội. Trong ngày đó, thầy tế lễ phải mang huyết của tế lễ cùng với mình. Nhưng bởi huyết của chính Ngài, Chúa Giê-su đã bước vào Nơi Chí Thánh ở đền tạm trên trời và nhờ đó đem lại cho chúng ta lối vào qua bức màn, để vào trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời. (Hê-bơ-rơ 9:6-12)!

1. Hòm Giao Ước

Trong Nơi Chí Thánh có đặt Hòm Giao Ước (Xuất 25:10-22). Nó có chứa:

- a. Một bình vàng đựng ma-na
- b. Cây gậy trở hoa của A-rôn
- c. Hai bảng đá có Mười Điều Răn được viết bởi tay của Đức Chúa Trời

2. Nắp Thi Ân

Không có chiều cao rõ ràng của nắp thi ân

Trên nắp thi ân là hai (2) chê-ru-bim (Hê-bơ-rơ 4:16, Rô-ma 9:15).

Đấng Christ được bày tỏ trong Đền tạm.

Huyết của Chúa Giê-su chuộc tội cho chúng ta, trả giá hợp pháp cho những tội lỗi của chúng ta (1 Giăng 2:2, Ê-sai 53:4-5, 2 Cô-rinh-tô 5:21).

Đức Chúa Trời muốn lửa của Ngài *luôn luôn* cháy trong đền thờ Ngài (Lê-vi ký 6:13)!

II. Đền tạm của Đa-vít

(Sự hiện diện của Đức Chúa Trời được bày tỏ)

Khái quát: Sơ lược lịch sử của Y-sơ-ra-ên cho thấy sự lưu lại tạm thời của Đức Chúa Trời qua các nơi ngự gắn liền với Hòm Giao Ước.

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

Hòm Giao Ước tượng trưng cho nơi ngự của Đức Chúa Trời và sự hiện diện của Ngài được bày tỏ, (2 Sa-mu-ên 7:2).

Đền tạm Đa-vít là một cái lều vải được đặt trên Núi Si-ôn và phần bằng gỗ duy nhất là Hòm Giao Ước.

Hành trình của Hòm Giao Ước

Được di chuyển qua đồng vắng đến sông Giô-đanh

Vượt qua sông Giô-đanh

Giô-suê 3:14-17

Được khiêng vòng quang Giê-ri-cô

Giô-suê 6:6-20

Tại núi Ê-banh

Giô-suê 8:30-33

Tại Si-lô

Giô-suê 18:1

Được di chuyển đến Ghi-bê-a

Các quan xét 20:26-29

Được đem trở lại Si-lô

1 Sa-mu-ên 1:3; 4:4

Được đem ra chiến trường

1 Sa-mu-ên 4:3-22

Bị người Phi-li-tin lấy

1 Sa-mu-ên 4:10-11

Hành trình lưu lạc

1 Sa-mu-ên 5:1-12

Được tìm thấy trong cánh đồng tại Ô-phơ-rát

Thi-thiên 132:5-6

Ki-ri-át Giê-a-rim

1 Sa-mu-ên 7:1-2

* Được đem về Si-ôn

1 Sa-mu-ên 6:13

Trong cánh đồng tại Bết Sê-mét

1 Sa-mu-ên 6:13

Trong nhà của A-bi-na-đáp 20 năm

1 Sa-mu-ên 7:1-2

Tại nhà của Ô-bết Ê-đôm

2 Sa-mu-ên 6:10-12

Đến núi Si-ôn

2 Sa-mu-ên 6:12-17

Sự thờ phượng của Đa-vít: Âm nhạc và nhạc cụ

Đền tạm của Đa-vít đánh dấu sự khởi đầu một kỷ nguyên mới, với những hình thức thờ phượng được thiết lập bởi vua Đa-vít, cũng thích hợp với thời kỳ Hội thánh.

1. Vua Đa-vít giới thiệu “sự thờ phượng thuộc linh” qua Thi-thiên.
2. Ông sáng tạo nhiều nhạc cụ cho những nhạc công.
3. Vua Đa-vít thiết lập tiêu chuẩn cho chức vụ thờ phượng trước ngôi thánh của Đức Chúa Trời (Thi-thiên 15, 24)

Sự thờ phượng của Đa-vít: Thái độ tấm lòng

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

Thờ phượng có thể được định nghĩa như là một sự bày tỏ về phẩm cách của Đức Chúa Trời và đến trước mặt Chúa với khao khát được trở nên giống như Ngài.

Sự thờ phượng thật tùy thuộc vào thái độ tấm lòng:

1. Khao khát – người thờ phượng thật khao khát càng ngày càng trở nên giống như Ngài hơn (Thi-thiên 29:2)
2. Sự vâng lời – người thờ phượng thật vui lòng vâng lời Đức Chúa Trời (Thi-thiên 40:6-8)
3. Sự dâng hiến – người thờ phượng thật đặt Chúa trên hết mọi điều trong lòng mình (Thi-thiên 45:10)

Si-ôn – Nơi yên nghỉ của Đức Chúa Trời

Đa-vít đưa con cái Y-sơ-ra-ên vào sự yên nghỉ (2 Sa-mu-ên 7:1).

Chìa khóa nằm ở việc hiểu rằng Đa-vít đã yên nghỉ khỏi những kẻ thù mình.

Đền tạm của Đa-vít về cơ bản miêu tả vị vua tin kính này đang ngồi trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời, giống như Hòm Giao Ước được bao phủ bằng nắp thi ân, (2 Sa-mu-ên 7:18).

Đa-vít và dân Y-sơ-ra-ên vui mừng khôn xiết khi họ bước vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Hòm Giao Ước được đặt trên đỉnh núi Si-ôn, và tại đây Đền tạm của Đa-vít và sự thờ phượng Đức Chúa Trời được thiết lập (2 Sa-mu-ên 6). Có một trật tự thờ phượng đặc biệt trong Đền tạm Đa-vít và vẫn là khuôn mẫu cho chúng ta ngày nay.

Khôi phục Đền tạm Đa-vít

Đức Chúa Trời tuyên bố rằng Ngài sẽ xây dựng lại Đền tạm Đa-vít; có điều gì đó đặc biệt về nơi ngự này (Công-vụ 15:16).

Đền tạm Đa-vít đặc biệt so với những nơi ngự khác trong Cựu ước vì nó không có bức màn ngăn cách con người khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Niềm say mê trong tấm lòng Đa-vít khiến Đức Chúa Trời bỏ qua luật của Ngài và đưa Đa-vít vào sự vinh hiển được bày tỏ, (Thi-thiên 132:1-5, Công-vụ 13:22).

III. Đền thờ của Sa-lô-môn

(Vinh hiển, Khôn ngoan, và Quyền năng của Đức Chúa Trời được bày tỏ)

Khái quát

Nếu Đền tạm Đa-vít có thể được hiểu khi suy gẫm cuộc đời của vị vua tin kính, thì Đền thờ của Sa-lô-môn có thể được hiểu rõ nhất từ tính cách trong đời sống của vua Sa-lô-môn.

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

Đặc điểm của cuộc đời Đa-vít là những cuộc chiến và xung đột trong khi triều đại của Sa-lô-môn là hòa bình và thịnh vượng (Ê-sai 61:1-3).

Triều đại của Sa-lô-môn là biểu tượng của vương quốc thiên niên kỷ chấm dứt bằng sự nổi loạn (Khải huyền 20:7-9).

Đền thờ của Sa-lô-môn là hình ảnh về sự vinh hiển, khôn ngoan, và quyền năng mà Đức Chúa Trời sẽ ban cho khi Ngài ngự giữa Hội thánh trong những ngày sau rốt và lúc Ngài cai trị trong thiên niên kỷ.

Lịch sử Đền thờ của Sa-lô-môn

Sau đây là lịch sử ngắn gọn về Đền thờ của Sa-lô-môn:

Được Đa-vít nghĩ ra (2 Sa-mu-ên 7:1-3)

Đa-vít bị cấm xây nó (1 Sử ký 22:5-16)

Kiểu mẫu của đền thờ được Đức Thánh Linh ban cho Đa-vít (1 Sử ký 28:1-21)

Vị trí của đền thờ là núi Mô-ri-a (2 Sa-mu-ên 24:18-25)

Đa-vít chuẩn bị đầy đủ cho đền thờ suốt cuộc đời ông (1 Sử ký 29:1-19)

Đền thờ được xây dựng bởi Sa-lô-môn từ năm thứ 4 đến năm thứ 11 trong đời ông trị vì (1 Các vua 6-7)

Vua Sa-lô-môn được giúp đỡ bởi vua Hi-ram, vua Ty-rơ trong việc xây cất đền thờ (1 Các vua 5:1-18)

Nó được cung hiến vào năm thứ 12 đời ông trị vì vào Lễ Lều tạm (1 Các vua 8:2)

Đa-vít nhận khuôn mẫu đền thờ Sa-lô-môn từ Đức Chúa Trời; nếu chúng ta muốn ở với Chúa trong những ngày phần hưng cuối rốt, chúng ta phải theo khuôn mẫu của Ngài (1 Sử ký 17:1, 2, 22:5, 28:19, 20)! Đức Chúa Trời không tìm kiếm khuôn mẫu hoặc ý tưởng của chúng ta nhưng Ngài tìm kiếm sự vâng lời của chúng ta đối với Ngài.

Đa-vít chuẩn bị cho thế hệ sau, và tấm lòng người cha tin kính của ông là tấm gương cho tất cả chúng ta.

Sa-lô-môn trang hoàng cho đền thờ này bằng vàng tốt nhất và những loại đá giá trị nhất - Đức Chúa Trời muốn phẩm cách của chúng ta được tinh luyện giống như những vật liệu quý giá này. Đền thờ được hoàn thành sau 7 năm xây dựng - điều này cho thấy rằng Đức Chúa Trời sẽ đem Hội thánh ngày sau rốt của Ngài đến sự trọn vẹn, (1 Các vua 6)!

Đền thờ của Sa-lô-môn đầy đầy vinh hiển và lửa của Đức Chúa Trời; nó trở thành sự vui mừng của cả đất, cũng như Hội thánh ngày cuối rốt sẽ có! (2 Sử ký 7:1).

Giống với Đền tạm Môi-se, đền thờ của Sa-lô-môn có ba phần: Hành Lang Ngoài, Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh.

A. Hành Lang Ngoài

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

1. Bể chứa nước (1 Các vua 7:23)

Bể chứa nước có thể được so sánh với Chậu nước bằng đồng.

2. Mười cái đế bằng đồng (1 Các vua 7:26-39)

Những cái này được dùng để rửa những vật được dâng làm của lễ thiêu.

Được làm bởi Hi-ram người Sy-ri (1 Các vua 7:40-51).

B. Nơi Thánh

Cả đền thánh và Nơi Chí Thánh được bọc phía trong bằng gỗ bá hương và phủ bằng vàng (1 Các vua 6:15, 20).

Đá được đục và tạo hình trước khi được đem vào khu xây cất, (1 Các vua 6:7).

Mỗi bên của Nơi Thánh có năm chân đèn và năm cái bàn bằng vàng.

C. Nơi Chí Thánh

Bức màn của đền thờ là cái phân cách Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh.

Hòm Giao Ước được đặt dưới cánh của chê-ru-bim và cánh của chúng che phủ trên Hòm Giao Ước.

Trong Hòm Giao Ước không có gì ngoại trừ hai bảng đá.

Những lẽ thật quan trọng liên quan đến đền thờ.

1. Chúng ta đừng bao giờ coi bất kỳ cái gì chúng ta nhận được từ Chúa đều là nghiêm nhiên.

2. Bí quyết gặp gỡ Đức Chúa Trời là trung tín tại nơi Chúa đặt để chúng ta.

3. Chúng ta cần thực hiện những lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời trong chúng ta để sự hiện diện và vinh hiển của Ngài tràn ngập trong chúng ta.

IV. Đền thờ khôi phục/Đền thờ của Xô-rô-ba-bên

(Sự vinh hiển sắp đến sẽ lớn hơn vinh hiển đã mất!)

Khái quát

Đền thờ của Xô-rô-ba-bên được xây dựng để thay thế đền thờ của Sa-lô-môn bị phá hủy bởi Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn năm 586 trước công nguyên.

Giê-rê-mi nói tiên tri về sự hủy phá đền thờ (Giê-rê-mi 7:4, 12-14). Ê-sai cũng nói về sự hủy diệt của nó (Ê-sai 44:28).

Tái thiết đền thờ

Sau đây là các bước tái thiết đền thờ:

A. Chiếu chỉ

Đức Chúa Trời nhắc tên vua Si-ru qua Ê-sai trong lời tiên tri nói về việc tái thiết đền thờ (2 Sử ký 36:22-23).

Đức Chúa Trời có thời điểm cho mọi sự.

B. Thúc giục

Đức Chúa Trời thúc giục tâm lòng của người Do-thái tái thiết đền thờ của Ngài; chúng ta cần để cho Đức Chúa Trời thúc giục tâm linh của chúng ta, khiến chúng ta chuẩn bị nơi ngự của Ngài (E-xơ-ra 1:5).

Người Do-thái trở về Giê-ru-sa-lem từ Ba-by-lôn năm 536 TCN là những người được Đức Chúa Trời thúc giục trong tâm linh (Ê-sai 52:1-3).

C. Bàn thờ thờ phượng

Điều đầu tiên dân sự làm khi họ đến Giê-ru-sa-lem là xây lại bàn thờ (E-xơ-ra 3:1-3); đây là gương tốt cho chúng ta làm theo. Mọi quan hệ với Đức Chúa Trời của chúng ta phải luôn là ưu tiên một!

D. Nền

Họ bắt đầu xây nền đền thờ (E-xơ-ra 3:10-11).

Vượt qua sự chống đối

Sự chống đối công việc của Đức Chúa Trời dấy lên từ kẻ thù nghịch. Dân sự để cho điều này ngăn trở họ và việc xây cất đền thờ bị tạm dừng gần mười năm (E-xơ-ra 4).

Đức Chúa Trời sử dụng tiên tri A-gê và Xa-cha-ri thông báo cho dân sự của Ngài rằng đã đến lúc đứng lên chống lại kẻ thù và nhìn xem công việc của Ngài được hoàn thành, (E-xơ-ra 5:1).

Những cây trụ của giai đoạn khôi phục

Chúng ta hãy xem qua cuộc đời của những người được Đức Chúa Trời sử dụng trong thời gian khôi phục:

A. Xô-rô-ba-bên

Ông trở thành tổng đốc của Giu-đa và chịu trách nhiệm dẫn khoảng 42,000 người Do-thái từ Ba-by-lôn trở về Giê-ru-sa-lem dưới sắc lệnh của vua Si-ru (E-xơ-ra 2).

Xô-rô-ba-bên cầm trong tay dây chuẩn mực có bảy con mắt (Xa-cha-ri 4:10).

Ông là lãnh đạo thực hiện nghiêm túc mọi điều theo chuẩn mực của Đức Chúa Trời.

B. Thầy tế lễ thượng phẩm Giê-hô-sua

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

Giê-hô-sua là lãnh đạo thuộc linh dưới Xô-rô-ba-bên và được Đức Chúa Trời ban cho vinh dự lớn. Ngài thay áo cho Giê-hô-sua và ban cho lời hứa của Ngài (Xa-cha-ri 3:7).

C.E-xơ-ra - Thầy tế lễ dạy dỗ luật pháp

Được người Do-thái gọi là “Môi-se thứ hai”, E-xơ-ra được dân tộc mình kính trọng vì đời sống thánh khiết, chuyên tâm nghiên cứu và giảng dạy luật pháp (E-xơ-ra 7:10).

Ông tiêu biểu cho thầy dạy của sự công chính

D.Nê-hê-mi

Nê-hê-mi là quan tữ chánh có sự đau buồn sâu sắc khi nghe tin về tường và các cổng thành Giê-ru-sa-lem (Nê-hê-mi 1:11, 2:1-8).

Ông là người có phẩm chất cao quý và tấm lòng bao dung.

Mặc dù nó dường như không thể, nhưng vinh hiển của nhà thứ hai sẽ lớn hơn nhà ban đầu; Đức Chúa Trời muốn khôi phục mọi điều đã mất cho Hội thánh (A-ghe 2:9)!

Kinh thánh có nhiều câu chuyện về người lạc mất trở về nhà. Chúng ta hầu việc Đức Chúa Trời yêu thích sự khôi phục!

V. Đền thờ của Hê-rốt

(Sự viếng thăm của Vua muôn vua)

Khái quát

Con cái Y-sơ-ra-ên không bước đi ngay thẳng theo luật pháp của Đức Chúa Trời nên đã dẫn đến sự hủy diệt đền thờ của Sa-lô-môn.

Sau đó Đức Chúa Trời khiến đền thờ được khôi phục qua chiếu chỉ của vua Si-ru.

Đế quốc Ba-tư bị A-léc-xan-đơ Đại đế của đế quốc Hy-lạp lật đổ và sau này trở thành Hê-rốt Đại đế.

Vì muốn lấy lòng dân Y-sơ-ra-ên, vua Hê-rốt thuyết phục họ để ông xây cho họ một đền thờ lộng lẫy như đền thờ của Sa-lô-môn.

Điều đền thờ không có

Đền thờ của Hê-rốt là sự phản ánh tình trạng thuộc linh của dân sự Đức Chúa Trời thời bấy giờ. Nó thiếu những điều sau:

1. Hòm Giao Ước
2. Sự hiện diện của Đức Chúa Trời
3. Linh nói tiên tri và Lời Đức Chúa Trời
4. U-rim và Thu-mim

5. Sự kính sợ Đức Chúa Trời

Cũng giống như vậy, những mặt này của đền thờ đang thiếu trong Hội thánh ngày nay. Nhưng nó sẽ được khôi phục trong Con Phấn Hưng Ngày Sau Rồi.

Hê-rôt xây dựng Giê-ru-sa-lem và đền thờ với kích thước lớn hơn nhiều so với đền thờ của Sa-lô-môn.

Vị vua gian ác với những ý định gian ác khi xây đền thờ này, nhưng Chúa chiến thắng hoàn cảnh xấu xa để ngự tại nơi này theo những cách phi thường.

Những sự kiện trước và trong thời gian Chúa Giê-su ở trên đất

Một số sự kiện đáng chú ý nhất trong cuộc đời Chúa Giê-su Christ diễn ra trong đền thờ này (Lu-ca 2:25-33, 46-50, Giăng 2:13-21, 7:37-39).

Chúa Giê-su phán nhà của Ngài sẽ được biết đến như là nhà cầu nguyện - Ngài muốn những lời cầu nguyện luôn được dâng lên trong những nơi Ngài ngự (Mác 11:15-17).

Bởi sự chết của Chúa Giê-su, bức màn đền thờ bị xé đôi, nghĩa là con đường bước vào sự hiện diện thánh của Đức Chúa Trời giờ đây đã sẵn sàng (Ma-thi-ơ 27:50, 51).

VI. Hội thánh

(Những hòn đá sống với Đức Chúa Trời hằng sống)

Khái quát

Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự trong Hội thánh Ngài. Chúng ta là Hội thánh, vì vậy hiện nay chúng ta là đền thờ của Ngài (1 Cô-rinh-tô 3:16)!

Chính Chúa Giê-su sử dụng từ “Hội thánh” đầu tiên (từ Hy-lạp “*ekklesia*”), Ngài làm đầy đầy “những người được kêu gọi ra” của Ngài bằng quyền năng Ngài (Ma-thi-ơ 16:18). Đức Chúa Trời yêu mến Hội thánh và hứa xây dựng Hội thánh – mọi điều Đức Chúa Trời đang hành động trên thế giới đều xoay quanh Thân Thể Ngài!

Những mục đích chính của Hội thánh

1. Là nơi ngự của Đức Chúa Trời để Ngài lại có thể đi lại giữa vòng con người (2 Cô-rinh-tô 6:16).
2. Để tay của Ngài được giơ ra (Công-vụ 4:30).
3. Để dâng sự ngợi khen, vinh hiển và tôn quý cho Đức Chúa Trời vì Ngài xứng đáng được nhận (1 Phi-e-rơ 2:9).
4. Để bày tỏ sự khôn ngoan nhiều mặt của Đức Chúa Trời (Ê-phê-sô 3:10).

Bảy nơi ngụ của Đức Chúa Trời

5. Để thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm linh và lễ thật (Giăng 4:23).

Ba hình ảnh từ Hội thánh Ê-phê-sô miêu tả Hội thánh

1. Được Ngài xây dựng (Ê-phê-sô 2:19-22, 1 Phi-e-rơ 2:5).

Chúng ta là nơi cư ngụ của Đức Chúa Trời và Thánh Linh Ngài, và mọi kích thước của chúng ta đều đến từ chính Chúa Giê-su là Đá Góc Nhà.

2. Là Thân Thể của Ngài (Ê-phê-sô 1:22, 23, Giăng 20:6, 7).

Đấng Christ là Đầu và đã hoàn thành công việc Ngài, bây giờ nhiệm vụ của chúng ta là hoàn thành những gì Ngài kêu gọi chúng ta. Chúng ta là tay và chân của Ngài được giơ ra.

3. Là Nàng Dâu của Ngài (Ê-phê-sô 5:25-27, 31, 32).

Giống như chồng ở với vợ mình, Đấng Christ ở với chúng ta. Là thân thể hợp nhất của Đấng Christ, chúng ta sẽ ở cùng với Ngài đời đời.

Các thành viên trong Hội thánh được gọi làm chức tế lễ theo ban Mên-chi-xê-đéc-Đức Chúa Trời cho dân sự Ngài làm vua và thầy tế lễ cho Ngài (1 Phi-e-rơ 2:9, Hêb 7:1-3).

Sự phát triển của Hội thánh (dựa trên Bảy Hội thánh trong sách Khải huyền)

Bảy Hội thánh được đề cập trong sách Khải huyền chủ yếu được xác định là 7 Hội thánh tại tỉnh Rô-ma của Châu Á lúc bấy giờ. Nhưng chúng ta tin rằng chúng cũng thể hiện sự phát triển của Hội thánh qua các thời kỳ Hội thánh.

A. Ê-phê-sô (Hội thánh Tân ước đầu tiên)

Hội thánh này được thành lập bởi sứ đồ Phao-lô (Công-vụ 9)

Chúa khen ngợi Hội thánh Ê-phê-sô vì đã thử những sứ đồ giả tìm cách lừa dối họ (Khải huyền 2:2-3).

Bài học từ Hội thánh này: mối quan hệ sinh ra sự bày tỏ.

B. Si-miêc-nơ (Hội thánh Tân ước sau này bị bắt bớ)

Đây là Hội thánh chịu nhiều bắt bớ và không bị quở trách (Khải huyền 2:10).

Bài học từ Hội thánh này: chúng ta cần trung tín cho đến chết.

C. Pê-t-gã-m (Hội thánh Rô-ma đầu tiên)

Đây là Hội thánh kinh nghiệm nhiều bắt bớ vì có Sa-tan có chỗ ở đó (Khải huyền 2:14-15).

Họ đã cho phép giữa vòng họ những người giữ giáo lý của Ba-la-am.

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

Bài học từ Hội thánh này: cảnh giác trong những lúc nhàn hạ và sự thịnh vượng bên ngoài

D. Thi-a-ti-rơ (Hội thánh thời kỳ tăm tối)

Hội thánh này được đánh giá cao vì sự phục vụ của mình, công việc của lòng yêu thương, đức tin và nhẫn nhục.

Mặc dù vậy, họ cho phép linh Giê-sa-bên quyến dụ các đầy tớ của Đức Chúa Trời gian dân và thờ thần tượng (Khải huyền 2:20-22).

Bài học từ hội thánh này: giải quyết những điều trái luân lý trong Hội thánh.

E. Sạ-t-đe (Hội thánh thời trung cổ – Martin Luther)

Hội thánh này bị đoán xét thậm tệ vì họ có tiếng là sống, nhưng lại chết thuộc linh (Khải huyền 3:1-2).

Martin Luther đến từ thời kỳ đen tối này.

Bài học từ hội thánh này: Hội thánh cần dầu mới, lễ thật và ma-na tươi mới.

F. Phi-la-đen-phi-a (Thời điểm phẫn hưng sự thánh khiết – John Wesley)

Hội thánh này không đông về số lượng, nhưng đầy đầy tình yêu thương và những giáo sĩ nhiệt thành. (Khải huyền 3:8-10).

Họ nhận được lời hứa rằng những người thắng sẽ trở thành cột trụ trong đền thờ của Đức Chúa Trời.

John Wesley đã rao giảng suốt thời kỳ này.

Bài học từ hội thánh này: chúng ta nên cố gắng để được đầy đầy tình yêu thương của Đức Chúa Trời và lòng sốt sắng truyền giáo.

G. Lao-đi-xê (Hội thánh những ngày sau rốt)

Hội thánh này giàu có về mặt kinh tế và tuyên bố mình không thiếu điều gì, nhưng Đức Chúa Trời lại thấy khác (Khải huyền 3:15-17). Nó thiếu đức tin, sự công bình của các thánh đồ và sự xúc dầu của Thánh Linh.

Bài học từ hội thánh này: chúng ta cần tỉnh thức để không rơi vào sự hâm hấp vì thịnh vượng và phước hạnh! Hãy nhớ rằng nước Đức Chúa Trời thuộc về những người nghèo khó trong tâm linh, Ma-thi-ơ 5:3.

Đời sống và Sứ điệp của những lãnh đạo vĩ đại thời kỳ Hội Thánh:

1. John Wycliffe (1320-1384)
2. John Huss (1369-1415)
3. Martin Luther (1483-1546)

4. Jean Calvin (1509-1564)
5. Fenelon (1651-1715)
6. John Wesley (1703-1791)
7. William Booth (1829-1912)

Kết luận

Điều tốt nhất vẫn chưa đến vì Chúa giữ rượu ngon nhất đến lúc cuối cùng (Giăng 2:10). Ngợi khen Đức Chúa Trời!

VII. Đền thờ của Ê-xê-chi-ên

(Sự thánh khiết trọn vẹn, vì “ĐỨC GIÊ-HÔ-VA Ở ĐÓ”

Khái quát

Đây là đền thờ tương lai được xây dựng trong Thiên niên kỷ, cho chúng ta thấy vinh hiển và những điều lạ lùng trong giai đoạn một nghìn năm (Khải huyền 20:1-6).

Đền thờ này sẽ được xây tại Giê-ru-sa-lem vào đầu thời gian trị vì một nghìn năm của Đấng Christ. Tiên tri Ê-xê-chi-ên nhận khái tượng này để truyền lại bản thiết kế của đền thờ cho Y-sơ-ra-ên (Ê-xê-chi-ên 43:10-11).

Nhấn mạnh của sự dạy dỗ này chính là luật của đền thờ đó là phải thánh khiết với Đức Chúa Trời. Đền thờ dạy chúng ta những phẩm chất để trở thành vua và thầy tế lễ trong thiên niên kỷ (Sự sống lại thứ nhất).

Tiêu chuẩn đối với sự sống lại thứ nhất (Phi-líp 3:10)

1. *Biết Ngài* cơ bản nghĩa là kinh nghiệm Chúa Giê-su trong bản chất vinh hiển của Ngài.
2. *Kinh nghiệm quyền năng phục sinh của Ngài* nghĩa là chúng ta có sự sống dư dật của Ngài trong con người chúng ta.
3. *Chia sẻ sự thương khó của Ngài* nghĩa là mức độ chúng ta chịu khổ với Chúa tương ứng với mức độ chúng ta sẽ cai trị với Ngài.
4. *Trở nên giống như Ngài trong sự chết của Ngài* nghĩa là kinh nghiệm bị đóng đinh với Đấng Christ.

Đền thờ của Ê-xê-chi-ên: Đường vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời

A. Hành Lang Ngoài

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

Lối vào cổng phía bắc có bảy bậc thang (Ê-xê-chi-ên 40:22).

Điều này nghĩa là chúng ta phải được tẩy sạch khỏi 7 tội lỗi mà Đức Chúa Trời ghét (Châm ngôn 6:17-19).

Hành lang ngoài dài 100 cu-đê liên quan đến việc kết nhiều quả (Ma-thi-ơ 13:23).

B. Hành Lang Trong

Đường vào từ Hành Lang Ngoài đến Hành Lang Trong gồm tám bậc thang (Ê-xê-chi-ên 40:31).

Những điều này có thể nói đến những đức tính của Cơ đốc nhân trong 2 Phi-e-rơ 1:5-8:

1. Đức tin
2. Lòng nhân đức
3. Tri thức
4. Tiết chế
5. Kiên nhẫn
6. Lòng tin kính
7. Tình huynh đệ
8. Tình yêu thương

C. Đèn Thánh

Có mười bậc thang từ Hành Lang Trong để vào Đèn Thánh. Điều này nói về Mười Điều Răn.

Chúng ta phải có luật pháp được viết trên bảng lòng của mình để bước vào đèn thánh.

Đền thờ thiên niên kỷ và Lễ Đền Tạm

Lễ Đền Tạm có những đặc điểm sau:

1. Hiệp một (Nê-hê-mi 8:14)
2. Sự tụ họp – Thời điểm mùa gặt
3. Sự vui mừng (Nê-hê-mi 8:12)
4. Sự yên nghỉ– thời gian nghỉ ngơi sau khi mùa gặt được đem về
5. Sự phục hồi – là thời điểm chúng ta thấy những người con hoang đàng trở về

Bảy nơi ngự của Đức Chúa Trời

6. Vinh hiển – đền thờ đầy dẫy vinh hiển của Đức Chúa Trời (Ê-xê-chi-ên 43:1-5) và luật lệ của đền thờ là sự thánh khiết trọn vẹn (Ê-xê-chi-ên 43:12). Nếu chúng ta muốn dự phần vào vinh hiển trong thiên niên kỷ, chúng ta phải thánh khiết!

7. Sự hiện diện của Ngài – chính là trong Lễ Đền Tạm mà Chúa Giê-su vào đền thờ.

Những người hầu việc trung tín được ban cho chính Chúa làm cơ nghiệp; phần thưởng của họ là giành được Đấng Christ (Ê-xê-chi-ên 44:10-16, 28)!

Dòng sông từ Cửa phía đông

Một dòng sông sự sống chảy ra từ đền thờ này và đem sự sống cho mọi sinh vật mà nó chảy đến;

Đức Chúa Trời muốn một dòng sông sự sống chảy ra từ tất cả nơi ngự của Ngài (Ê-xê-chi-ên 47:1-12).

Tên của thành sẽ là Giê-hô-va Sha-ma, “ĐỨC GIÊ-HÔ-VA NGỰ Ở ĐÓ” (Ê-xê-chi-ên 48:35). Nếu Đức Chúa Trời ngự ở đó, thì “ở đó” là nơi chúng ta muốn ở!

Kết luận

Đền thờ của Ê-xê-chi-ên đem đến cho chúng ta hy vọng khi chúng ta nhận ra nó miêu tả Hội thánh ngày sau rốt – Hội thánh phải thánh khiết và không tì vết hay không chỗ trách được (Ê-phê-sô 5:27). Đó sẽ là Hội thánh đầy dẫy vinh hiển và sự hiện diện của Đức Chúa Trời, đem đến sự sống, sự chữa lành và cứu rỗi cho mọi người sẽ nhận lấy sứ điệp của nó. Ha-lê-lu-gia!

Phụ lục A - Bảng những điều cần biết về nơi ngụ

Nơi ngụ	Thời gian ước tính hoạt động	Vị trí tự nhiên	Phần Kinh thánh nói đến
Đền tạm của Môi-se	1445 TCN - 1075 TCN	Di động-Không có vị trí cố định	Xuất Ê-díp-tô ký, 1 Sa-mu-ên
Đền tạm của Đa-vít	1003 TCN - 960 TCN	Núi Si-ôn, trong thành Giê-ru-sa-lem	1 Sa-mu-ên, 2 Sa-mu-ên
Đền thờ của Sa-lô-môn	959 TCN - 586 TCN	Núi Mô-ri-a, trong thành Giê-ru-sa-lem	1 Các vua- 2 Sử ký
Đền thờ khôi phục	516 TCN – 63 TCN	Núi Mô-ri-a, trong thành Giê-ru-sa-lem	E-xơ-ra, Nê-hê-mi, A-ghê, Xa-cha-ri
Đền thờ của Hê-rốt	20 TCN – 70 SCN	Núi Mô-ri-a, trong thành Giê-ru-sa-lem	Ma-thi-ơ, Công-vụ, Hê-bơ-rơ
Hội thánh	30 SCN - Hiện tại	Toàn thế giới	Tân ước
Đền thờ của Ê-xê-chi-ên	Thiên niên kỷ	Núi Si-ôn, trong thành Giê-ru-sa-lem	Ê-xê-chi-ên 40 - 48

